

Số: 591/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 89, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 521/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Văn T** - sinh năm 1970; Đăng ký hộ khẩu thường trú: phố H, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội; cư trú tại: ngõ Q, phố B, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thanh H** - sinh năm 1982; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: ngõ H, phố K, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác định anh Trần Văn T (sinh năm 1970; Căn cước công dân số 001070028543; Đăng ký hộ khẩu thường trú: phố H, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội; cư trú tại: ngõ Q, phố B, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội) là

cha đẻ của cháu Trần Tú A (nữ), sinh ngày 30 tháng 7 năm 2019 (theo Giấy chứng sinh số 1753/2019, quyển số 19 ngày 30/7/2019 của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế T).

3. Về án phí: Anh Trần Văn T, chị Nguyễn Thanh H được miễn nộp tiền án phí xác định cha cho con chưa thành niên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Lệ Quyên